

Số: /KH-UBND

Nhân Lý, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn
trên địa bàn xã Nhân Lý năm 2026

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013;

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật
Đê điều số 60/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15 ngày 20/6/2023; Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số
146/2025/QH15 ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ trưởng
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng,
chống thiên tai các cấp ở địa phương;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BKHĐT ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng
Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào
quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính
phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Để chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó kịp thời, hiệu quả,
giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm
vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026. UBND xã Nhân Lý xây dựng
Kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN) năm
2026 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước, tổ chức hiệp đồng chặt chẽ giữa
các lực lượng chức năng trên địa bàn xã; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp
ủy, chính quyền các cấp và các tầng lớp Nhân dân từ đó phát huy tinh thần tự giác,
chủ động trong phòng, chống thiên tai.

- Nâng cao năng lực, chủ động phòng chống thiên tai, đẩy mạnh hoạt động phòng ngừa, chuẩn bị ứng phó với thiên tai, giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản; tạo điều kiện phát triển bền vững kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và từng bước xây dựng cộng đồng, xã hội an toàn trước thiên tai.

- Thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn ngân sách và ngoài ngân sách Nhà nước cho công tác phòng, chống thiên tai; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống thiên tai gắn với phát triển kinh tế - xã hội của xã, các ngành, địa phương.

- Kế hoạch là cơ sở để triển khai, tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn mang lại hiệu quả.

- Áp dụng khoa học công nghệ, đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

2. Yêu cầu

- Phòng, chống thiên tai là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm của người đứng đầu địa phương và của toàn xã hội với phương châm Nhà nước và Nhân dân cùng làm.

- Kế hoạch phòng, chống thiên tai được thực hiện theo 3 giai đoạn: phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả. Trong đó chú trọng công tác quản lý rủi ro thiên tai, lấy phòng ngừa là chính, bám sát phương châm “4 tại chỗ” phù hợp với điều kiện thực tiễn từng địa phương, từng cấp, từng ngành.

- Kết hợp tốt giữa giải pháp công trình và phi công trình trong phòng, chống thiên tai, từng bước xây dựng kế hoạch kết hợp giữa khôi phục và nâng cấp sau thiên tai mang lại hiệu quả; đầu tư xây dựng công trình phòng, chống thiên tai phải kết hợp đa mục tiêu, có trọng tâm, trọng điểm.

- Sử dụng có hiệu quả, tổng hợp các nguồn lực trong và ngoài nước cho phòng, chống thiên tai; đẩy mạnh thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư vào phòng, chống thiên tai.

II. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

1. Một số loại hình thiên tai có khả năng ảnh hưởng trên địa bàn:

- Mưa lớn: xảy ra ở hầu hết các khu vực trên địa bàn, chủ yếu chịu ảnh hưởng hoàn lưu sau bão, áp thấp nhiệt đới, số ngày có mưa to trong năm, lượng mưa lớn trong thời gian ngắn có xu thế tăng, là nguyên nhân hình thành các loại hình thiên tai khác như lũ, ngập lụt, lũ quét và sạt lở đất...; minh chứng là các đợt mưa lớn gây lũ, ngập úng và sạt lở đất trên địa bàn tỉnh như: ngày 21/8/2025; từ ngày 25-30/9/2025; từ ngày 28/9-01/10/2025; từ ngày 06-08/10/2025 (ảnh hưởng hoàn lưu bão số 11 - Matmo); và từ ngày 13-16/10/2025.

- Lũ, ngập lụt, lũ quét: là các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn tỉnh, có xu hướng diễn biến phức tạp do tác động của biến đổi khí hậu. Mưa lớn cường độ cao trong thời gian ngắn làm gia tăng nguy cơ lũ quét, ngập lụt, ảnh hưởng đến đời sống và sản xuất của Nhân dân. Năm 2025, ảnh hưởng bão số 11 (Matmo) gây mưa lớn diện rộng, xuất hiện lũ, ngập úng chủ yếu ở khu vực

thấp trung, ven sông, suối. Các đợt lũ, ngập lụt đã gây thiệt hại về tài sản, hạ tầng và sản xuất, đặt ra yêu cầu tăng cường các giải pháp phòng ngừa, ứng phó và giảm thiểu rủi ro thiên tai.

- Nắng nóng, hạn hán: những năm gần đây, nắng nóng và hạn hán trên địa bàn có xu hướng gia tăng, đặc biệt trong các tháng mùa khô, làm gia tăng nguy cơ thiếu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt của Nhân dân. Tình trạng thiếu nước cục bộ thường xảy ra tại các khu vực đồi núi, xa nguồn nước hoặc phụ thuộc nhiều vào nguồn nước tự nhiên. Trước tác động của biến đổi khí hậu, nắng nóng và hạn hán được dự báo sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp, đòi hỏi tăng cường quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn nước, đồng thời chủ động các biện pháp phòng ngừa, ứng phó nhằm giảm thiểu thiệt hại.

- Sạt lở đất: nguyên nhân chủ yếu do mưa kéo dài, đất đã ngấm đủ nước, độ kết dính kém, khó dự đoán, khi xảy ra thì nhanh và mức độ gây nguy hiểm cao, khó dự báo. Do nhiều tác động khác nhau, khi có mưa lũ, tình hình sạt lở đất ngày càng có diễn biến phức tạp gây ra các thiệt hại ở các mức độ khác nhau...

- Đông, lốc, sét: là loại hình thiên tai xảy ra khá phổ biến trên địa bàn, thường xuất hiện vào thời kỳ chuyển mùa, tập trung từ tháng 4 đến tháng 9 hằng năm. Các hiện tượng này thường kèm mưa lớn, gió giật mạnh, tiềm ẩn nguy cơ gây thiệt hại về nhà ở, công trình, cây trồng, vật nuôi và ảnh hưởng đến an toàn của người dân. Do hình thành và phát triển nhanh, đông, lốc, sét thường xảy ra bất ngờ trong phạm vi hẹp, thời gian ngắn và khó dự báo; những năm gần đây có xu hướng gia tăng về tần suất và cường độ do tác động của biến đổi khí hậu.

- Mưa đá: là hiện tượng thời tiết cực đoan ít xảy ra trên địa bàn, nhưng khi xuất hiện có thể gây thiệt hại đáng kể đối với nhà ở và sản xuất nông nghiệp. Điển hình, rạng sáng ngày 25/01/2020 (Mùng 1 Tết Nguyên đán) xảy ra tại một số khu vực đã làm hư hỏng nhiều mái nhà và gây thiệt hại đối với hoa màu, cây trồng của người dân. Vì vậy, mặc dù ít xảy ra, hiện tượng mưa đá vẫn cần được theo dõi và chủ động có biện pháp phòng ngừa...

- Rét đậm, rét hại: rét đậm, rét hại thường xuất hiện trong thời kỳ chính đông, chủ yếu từ tháng 12 năm trước đến tháng 02 năm sau. Khu vực vùng núi cao, thường có nhiệt độ thấp hơn so với các khu vực khác, nhiều thời điểm xảy ra rét hại kéo dài. Khi nhiệt độ giảm sâu có thể xuất hiện các hiện tượng băng giá, sương muối, thậm chí có thời điểm ghi nhận tuyết rơi, gây ảnh hưởng đáng kể đến sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi và đời sống sinh hoạt của Nhân dân trên địa bàn.

- Cháy rừng do tự nhiên: là loại hình thiên tai được bổ sung theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều. Hiện tượng này thường có nguy cơ xảy ra cao trong mùa khô, khi thời tiết hanh khô kéo dài, nhiệt độ cao và thảm thực vật dễ bắt lửa. Trong những năm gần đây, công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn xã đã được UBND xã quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện chặt chẽ. Tuy nhiên, nguy cơ xảy ra cháy rừng vẫn còn tiềm ẩn do tác động của điều kiện thời tiết cực đoan và một số nguyên nhân khách quan khác, có thể ảnh hưởng đến tài nguyên rừng và môi trường sinh thái.

2. Nội dung

- Tổ chức sơ, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn làm rõ nguyên nhân những mặt còn hạn chế, yếu kém để có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục;

- Kiện toàn, phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã, các ngành theo Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện Luật Phòng chống thiên tai, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai, Luật Đê điều, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

- Tổ chức, triển khai việc thu, chi, quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai hiệu quả, đúng quy định, thực hiện thu đạt kế hoạch giao.

- Kiểm tra và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm lấn chiếm hành lang bảo vệ bờ và lòng sông, tình trạng xây dựng, san lấp mặt bằng trái phép gây tắc nghẽn dòng chảy theo thẩm quyền;

- Trang bị, nâng cấp và bảo vệ hệ thống, phương tiện thông tin liên lạc, thiết bị điện; khắc phục sửa chữa ngay khi xảy ra sự cố đường dây tải điện và có phương án đảm bảo nguồn điện dự phòng;

- Xác định, khoanh vùng rõ, cụ thể các khu vực trọng điểm xung yếu, nguy hiểm, đặc biệt cần lưu ý các khu vực có Nhân dân sinh sống ven sông, suối, hạ lưu; lập kế hoạch, phương án cụ thể đảm bảo an toàn tuyệt đối với các hồ chứa và công trình phòng, chống lũ;

- Thực hiện nghiêm chế độ thường trực ứng phó thiên tai tại trụ sở UBND xã; thực hiện theo dõi, tiếp nhận các văn bản, công điện chỉ đạo của cấp trên để chỉ đạo ứng phó và phát tin kịp thời, rộng rãi đến Nhân dân; thực hiện chế độ báo cáo, tổng hợp thiệt hại, nhu cầu hỗ trợ theo quy định.

3. Biện pháp ứng phó đối với một số loại hình thiên tai

3.1. Ứng phó với lũ, lũ quét, ngập lụt:

a) Công tác tuyên truyền:

Thường xuyên cập nhật thông tin từ Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai; Trung tâm dịch vụ công ích xã kịp thời tuyên truyền, phổ biến. Thông tin được truyền tải đến người dân qua hệ thống truyền thanh cơ sở, loa lưu động, loa cầm tay, qua các nhóm Zalo thôn giúp người dân chủ động phòng tránh, ứng phó thiên tai.

b) Tổ chức ứng phó:

- Tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, mưa lũ; bố trí lãnh đạo thường trực để kịp thời chỉ đạo, xử lý các tình huống phát sinh.

- Chủ động dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men, vật tư y tế và các nhu yếu phẩm thiết yếu, đặc biệt tại các khu vực có nguy cơ bị chia cắt, bảo đảm phục vụ công tác ứng phó và hỗ trợ Nhân dân khi xảy ra thiên tai.

- Tổ chức cấm biển cảnh báo, bố trí lực lượng kiểm soát tại các khu vực nguy hiểm như các đoạn đường ngập sâu, ngầm tràn, nơi có dòng chảy xiết hoặc có nguy cơ mất an toàn; kiên quyết không cho người và phương tiện qua lại khi không bảo đảm an toàn.

- Tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự tại các khu vực trọng điểm, các điểm sơ tán và nơi tập trung người dân nhằm bảo đảm ổn định tình hình trong quá trình ứng phó thiên tai.

- Rà soát, kiểm tra các công trình đang thi công và các công trình trọng điểm, sẵn sàng triển khai phương án phòng, chống lũ, bảo đảm an toàn cho công trình và khu vực xung quanh.

- Theo dõi diễn biến mực nước lũ để kịp thời thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn điện, chủ động cắt điện tại các khu vực bị ngập nhằm phòng ngừa sự cố.

- Rà soát các khu dân cư ven sông, suối, vùng trũng thấp, khu vực có nguy cơ sạt lở; xây dựng và sẵn sàng triển khai phương án di dời, sơ tán Nhân dân khi cần thiết; đồng thời thông tin kịp thời tình hình mưa lũ để người dân chủ động phòng tránh, hạn chế đi lại trong khu vực nguy hiểm.

- Các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý chủ động triển khai phương án ứng phó với tình huống lũ, ngập lụt, bảo đảm phối hợp chặt chẽ trong công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn xã.

c) Tổ chức sơ tán Nhân dân:

- Đối với các khu vực dọc sông Thương, suối Cốc Táo, căn cứ thông tin dự báo, cảnh báo và mức báo động lũ do Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh cung cấp, Ban chỉ huy phòng thủ dân sự xã, các thôn chủ động ban hành lệnh sơ tán và tổ chức chỉ huy công tác di dời Nhân dân đến nơi an toàn.

- Huy động lực lượng hỗ trợ công tác sơ tán gồm: Đội xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở, lực lượng Quân đội, Công an và các lực lượng liên quan tham gia bảo đảm an toàn cho người dân trong quá trình di chuyển.

- Tổ chức rà soát, thống kê người đã sơ tán; kiểm tra, bảo đảm an toàn tại nơi ở tạm thời. Tuyên truyền, vận động người dân chấp hành di dời; trường hợp không chấp hành, kiên quyết áp dụng biện pháp cưỡng chế theo quy định để bảo đảm an toàn tính mạng.

d) Phương án khắc phục hậu quả:

- Huy động các lực lượng, phương tiện, vật tư và nhu yếu phẩm cần thiết để tổ chức khắc phục hậu quả thiên tai; kịp thời cứu chữa người bị thương, thăm hỏi, hỗ trợ các gia đình có người chết hoặc bị ảnh hưởng; triển khai công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh; đồng thời từng bước khôi phục nhà ở, các công trình hạ tầng thiết yếu như y tế, giáo dục, bưu chính viễn thông, thủy lợi và

hỗ trợ người dân khôi phục sản xuất nông nghiệp.

- Tổ chức vận động, tiếp nhận và phân bổ kịp thời các nguồn hỗ trợ, cứu trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; ưu tiên hỗ trợ lương thực, thực phẩm, thuốc men và kinh phí nhằm giúp người dân bị thiệt hại sớm ổn định đời sống.

- Thực hiện tổng hợp, đánh giá thiệt hại và báo cáo kịp thời cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại cũng như kết quả triển khai các biện pháp khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn.

3.2. Ứng phó với hoàn lưu bão, áp thấp nhiệt đới gây mưa lớn

Căn cứ vào mức độ ảnh hưởng và cường độ của hoàn lưu bão, áp thấp nhiệt đới gây mưa lớn, các cơ quan, đơn vị, các thôn chủ động triển khai các biện pháp ứng phó theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Các phương án tổ chức thực hiện cơ bản tương tự như ứng phó với tình huống lũ, lũ quét và ngập lụt; đồng thời tùy theo diễn biến thực tế của thiên tai để kịp thời bổ sung các biện pháp phù hợp nhằm bảo đảm an toàn cho người dân, tài sản và công trình hạ tầng trên địa bàn.

3.3. Ứng phó với nắng nóng, hạn hán

a) Công tác truyền thông:

Thường xuyên cập nhật thông tin từ Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo về tình hình nắng nóng, hạn hán; Trung tâm dịch vụ công ích xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến kịp thời đến người dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống truyền thanh cơ sở.

b) Tổ chức ứng phó:

Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, kịp thời phối hợp với các đơn vị quản lý, khai thác công trình thủy lợi và cấp nước tổ chức vận hành hợp lý các công trình cấp nước; tăng cường các biện pháp sử dụng nước tiết kiệm, hạn chế thất thoát; đồng thời chủ động điều chỉnh cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện nguồn nước. Rà soát, bổ sung và sẵn sàng triển khai các phương án phòng, chống hạn phục vụ sản xuất nông nghiệp.

c) Phương án khắc phục hậu quả:

Căn cứ kế hoạch, phương án ứng phó đã được xây dựng và tình hình thực tế tại địa phương, các cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức triển khai các biện pháp khắc phục hậu quả do nắng nóng, hạn hán gây ra. Phòng kinh tế xã chủ động tổng hợp, báo cáo kịp thời về tình hình thiệt hại và kết quả thực hiện công tác khắc phục để cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo. Trên cơ sở đó, triển khai các biện pháp hỗ trợ cần thiết nhằm giúp người dân ổn định đời sống, phục hồi sản xuất và giảm thiểu thiệt hại trong thời gian tiếp theo.

3.4. Ứng phó với sạt lở đất

a) Công tác truyền thông: Trung tâm dịch vụ công ích xã tăng cường tuyên truyền, phổ biến thông tin về nguy cơ sạt lở đất đến người dân, đặc biệt là các hộ đang sinh sống tại khu vực ven sông, suối, sườn đồi, taluy đường giao thông và những nơi có nguy cơ cao xảy ra sạt lở. Thông tin cảnh báo được truyền tải kịp

thời từ xã đến cộng đồng dân cư thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, nhóm Zalo thôn, xã, giúp người dân chủ động phòng tránh và ứng phó khi có tình huống xảy ra.

b) Tổ chức ứng phó:

- Ban chỉ huy phòng thủ dân sự xã, các thành viên ban chỉ huy phòng thủ xã phụ trách các thôn thường xuyên kiểm tra, rà soát các khu vực có nguy cơ sạt lở, nhất là tại các khu dân cư, công trình hạ tầng, tuyến giao thông trên địa bàn; kịp thời phát hiện dấu hiệu mất an toàn, thông tin cảnh báo cho người dân và báo cáo cấp có thẩm quyền để có biện pháp xử lý phù hợp trước và trong mùa mưa bão.

- Tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến thời tiết, mưa lũ; chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị để kịp thời xử lý các tình huống phát sinh và chủ động triển khai phương án sơ tán Nhân dân ra khỏi khu vực nguy hiểm khi cần thiết.

- Bố trí, quy hoạch các vị trí bãi tiếp nhận và xử lý chất thải rắn xây dựng tại những khu vực thuận tiện về giao thông, phù hợp với quy hoạch và điều kiện thực tế của địa phương, nhằm phục vụ kịp thời công tác thu gom, vận chuyển, xử lý đất, đá sạt lở và tiếp nhận vật liệu đổ thải trong quá trình triển khai các công trình khắc phục hậu quả thiên tai.

- Thực hiện cấm biển cảnh báo tại các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở; đồng thời rà soát, chuẩn bị sẵn sàng các phương án về bố trí nơi ở, phương tiện, trang thiết bị hỗ trợ người dân di dời người và tài sản đến nơi an toàn.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến mưa lũ để kịp thời thông báo, cảnh báo đến các khu dân cư sinh sống dọc ven sông, suối, khu vực trũng thấp và các điểm có nguy cơ sạt lở, giúp người dân chủ động phòng tránh.

- Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và phạm vi quản lý chủ động triển khai các biện pháp ứng phó, phối hợp chặt chẽ với các thôn trong công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả sạt lở đất.

c) Tổ chức sơ tán Nhân dân:

Khi có nguy cơ mất an toàn, chính quyền, các thôn kịp thời tổ chức sơ tán Nhân dân khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi an toàn, với sự tham gia của lực lượng xung kích, Quân đội, Công an và các lực lượng liên quan. Thực hiện rà soát, thống kê người đã di dời, bảo đảm an toàn tại nơi sơ tán; ưu tiên người già, trẻ em, phụ nữ, người yếu. Trường hợp không chấp hành, tổ chức cưỡng chế di dời theo quy định để bảo đảm an toàn tính mạng.

d) Phương án khắc phục hậu quả:

Huy động các lực lượng, phương tiện, vật tư và nhu yếu phẩm cần thiết để kịp thời tổ chức khắc phục hậu quả do sạt lở đất gây ra; triển khai công tác cứu chữa, chăm sóc người bị thương; thăm hỏi, động viên và hỗ trợ các gia đình có người bị thiệt hại về tính mạng. Đồng thời, tổng hợp, đánh giá mức độ thiệt hại và báo cáo kịp thời về cấp có thẩm quyền; triển khai các biện pháp khắc phục nhằm sớm ổn định đời sống của người dân tại khu vực bị ảnh hưởng.

3.5. Ứng phó với rét hại, sương muối

a) Công tác truyền thông: Thường xuyên cập nhật thông tin từ Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh về tình hình rét hại, sương muối. Trung tâm dịch vụ công ích xã tăng cường đăng tải, phát sóng các tin, bài tuyên truyền, cảnh báo để người dân kịp thời nắm bắt. Thông tin được truyền tải đến cộng đồng thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, nhóm zalo các thôn nhằm nâng cao nhận thức và chủ động các biện pháp phòng, chống rét cho người, vật nuôi và cây trồng.

b) Tổ chức ứng phó:

- Các cơ quan, đơn vị, các thôn theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, triển khai biện pháp phòng, chống rét cho các vật nuôi như dự trữ thức ăn, che chắn chuồng trại, không thả rông gia súc trong thời gian rét đậm, rét hại và bảo vệ cây trồng phù hợp.

- Chủ động dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm thiết yếu nhằm bảo đảm đời sống và chăm sóc sức khỏe cho người dân trong thời gian xảy ra rét hại, sương muối.

- Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động triển khai biện pháp ứng phó trong phòng, chống và khắc phục hậu quả do rét hại, sương muối gây ra.

c) Phương án khắc phục hậu quả:

- Huy động các lực lượng, phương tiện, vật tư và nhu yếu phẩm cần thiết để triển khai công tác khắc phục hậu quả do rét hại, sương muối gây ra; đồng thời hỗ trợ người dân về giống cây trồng, vật nuôi nhằm sớm khôi phục sản xuất.

- Tổ chức vận động, tiếp nhận và phân bổ kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài địa phương về lương thực, thực phẩm, thuốc men và kinh phí để giúp các hộ dân bị thiệt hại ổn định đời sống.

- Phòng Kinh tế xã Tổng hợp, đánh giá mức độ thiệt hại và báo cáo kịp thời về cấp có thẩm quyền; theo dõi, đôn đốc việc triển khai các biện pháp khắc phục tại địa phương.

3.6. Ứng phó với lốc, sét, mưa đá

a) Tổ chức ứng phó:

- Trung tâm dịch vụ công ích xã, các thôn tăng cường tuyên truyền, khuyến cáo người dân theo dõi cảnh báo thời tiết, hạn chế ra ngoài khi có dông, lốc, mưa đá; chủ động gia cố nhà ở, bảo vệ cây trồng, vật nuôi.

- Khi xảy ra dông, sét, cần trú ẩn an toàn, tránh cây cao, cột điện, khu vực trống trải; hạn chế sử dụng thiết bị điện và vật dụng kim loại.

- Các công trình nhà ở, dân dụng, hệ thống điện, viễn thông cần lắp đặt hệ thống chống sét theo quy chuẩn để bảo đảm an toàn.

b) Phương án khắc phục hậu quả:

- Tổ chức vận động, tiếp nhận và phân bổ kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các

tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước nhằm hỗ trợ người dân bị thiệt hại sớm khắc phục khó khăn và ổn định cuộc sống.

- Phòng Kinh tế xã thực hiện tổng hợp, đánh giá mức độ thiệt hại; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai các biện pháp khắc phục tại địa phương.

3.7. Ứng phó cháy rừng do tự nhiên

a) Tổ chức ứng phó:

- Phòng kinh tế xã, các thôn tăng cường dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng; phát hiện sớm điềm cháy, nhất là tại khu vực có nguy cơ cao; đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Phòng kinh tế xã, các thôn phối hợp với Kiểm lâm địa bàn bố trí lực lượng tuần tra, trực gác tại khu vực trọng điểm; theo dõi diễn biến thời tiết để kịp thời dự báo và chủ động xử lý khi có nguy cơ cháy rừng.

- Xây dựng, duy tu công trình phòng cháy, chữa cháy rừng như đường băng cản lửa, chòi quan sát và lắp đặt biển cảnh báo nhằm phát hiện sớm, hạn chế cháy rừng.

b) Phương án khắc phục hậu quả:

- Tổ chức vận động, tiếp nhận và phân bổ kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước nhằm hỗ trợ người dân bị thiệt hại do cháy rừng sớm khắc phục khó khăn và ổn định đời sống.

- Phòng Kinh tế xã thực hiện tổng hợp, đánh giá mức độ thiệt hại; báo cáo kịp thời cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục hậu quả tại địa phương.

4. Phương pháp, cách thức lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

- Bảo vệ và phát triển rừng để cải thiện môi trường sinh thái, ứng phó biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai lâu dài, bền vững.

- Nội dung phòng, chống thiên tai được lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã nhằm mục tiêu phát triển bền vững kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh, quốc phòng.

- Tổ chức, quy hoạch phát triển khu dân cư, phát triển cơ sở hạ tầng, sản xuất công nghiệp, nông nghiệp (cơ cấu cây trồng vật nuôi, dịch vụ...) phù hợp với đặc điểm khí hậu, thủy văn và diễn biến thiên tai tác động trên từng vùng, lĩnh vực.

- Các dự án đầu tư phải được xem xét sự phù hợp với đặc điểm các dạng hình thái thiên tai của từng vùng, từng địa phương để có phương án phòng ngừa, ứng phó hiệu quả, đánh giá tác động môi trường về lâu dài. Đầu tư xây dựng, nâng cấp, khắc phục hệ thống cơ sở hạ tầng thiếu đồng bộ, công trình tạm để nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu.

- Xây dựng nông thôn mới có hạ tầng cơ sở phát triển nhằm nâng cao năng lực, chủ động phòng tránh thiên tai hiệu quả để phát triển sản xuất, ổn định đời

sống của Nhân dân.

- Lồng ghép hoạt động của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các cơ quan thông tin truyền thông, thông tin đại chúng, các ban, ngành trong thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai; nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai tại cộng đồng.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn tăng cường bộ máy quản lý, nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai, nhất là cấp cơ sở.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Ban Chỉ huy Quân sự, Công an xã

- Ban chỉ huy quân sự xã chủ trì, phối hợp với Công an xã xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; phương án để tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai, sẵn sàng ứng phó với tình huống xảy ra. Hỗ trợ công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống thiên tai.

- Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch tổ chức tập kết, quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai; đặc biệt là tại các khu vực xung yếu (ven sông, ven suối, vùng trũng thấp...). Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ PCTT và TKCN theo sự phân công của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã.

- Ban Chỉ huy Quân sự xã chỉ huy lực lượng dân quân trong công tác PCTT và TKCN. Công an xã chỉ huy lực lượng công an viên, các tổ an ninh trật tự cơ sở tham gia công tác PCTT và TKCN.

2. Phòng Kinh tế xã

- Phối hợp với các thôn kiểm tra bảo đảm giao thông thông suốt phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân; điều phối, kiểm soát an toàn giao thông ở khu vực xảy ra thiên tai.

- Có kế hoạch dự phòng huy động phương tiện vận tải đường bộ phù hợp với địa hình khi xảy ra thiên tai để kịp thời đáp ứng yêu cầu sơ tán dân cư, lực lượng cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ... theo lệnh của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã

- Xây dựng phương án, tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với tình huống siêu bão, lũ xảy ra.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Tham mưu, tổ chức thực hiện tốt các chính sách của Chính phủ và của cấp trên về hỗ trợ đối với các gia đình có người chết, bị thương, nhà cửa bị sập, đổ... do thiên tai gây ra, đồng thời hướng dẫn UBND các xã, thị trấn giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi

thiên tai theo quy định.

4. Trung tâm dịch vụ công ích xã

Thực hiện chế độ phát tin cảnh báo, thông báo, truyền tin khi xảy ra thiên tai theo quy định, thực hiện các chương trình chuyên đề về phòng, chống, ứng phó thiên tai, hiểm họa.

5. Trạm Y Tế xã

Chuẩn bị thuốc và dụng cụ y tế, phòng ngừa dịch bệnh, cấp cứu thương vong, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả thiên tai. Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với tình huống bão, lũ xảy ra.

6. Ban chỉ huy phòng thủ dân sự xã

Phòng Kinh tế xã là cơ quan thường trực, tham mưu cho Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn; tổ chức lực lượng trực ban 24h/24h theo quy định.

Thu thập xử lý thông tin, báo cáo UBND xã, xây dựng, dự thảo các báo cáo theo quy định.

7. Các thành viên Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã

Trực tiếp xuống địa bàn được phân công phụ trách để kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống, ứng phó trước khi thiên tai xảy ra. Chủ trì phối hợp với cơ quan thường trực Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã và các cơ quan, phòng, ban liên quan thành lập đoàn kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại các khu vực trọng điểm.

8. Các thôn trên địa bàn

Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị sẵn sàng để huy động ứng cứu kịp thời khi xảy ra thiên tai nhằm giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất. Thường xuyên kiểm tra các vị trí xung yếu trên địa bàn để đề xuất giải pháp phòng ngừa và ứng phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân.

Tổ chức triển khai công tác thu nộp Quỹ phòng chống thiên tai hằng năm theo quyết định được giao chỉ tiêu.

Tổ chức lực lượng trực ban 24h/24h theo quy định và phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc phòng, chống thiên tai.

9. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Xây dựng kế hoạch hỗ trợ cho nhân dân, để ổn định đời sống sinh hoạt của nhân dân trong vùng bị thiên tai. Tổ chức phát động các tầng lớp nhân dân tham gia ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do thiên tai, bão lũ gây ra.

10. Xí nghiệp Khai thác các công trình thủy lợi

Kiểm tra công tác quản lý, khai thác vận hành các công trình trong phạm vi quản lý. Xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho người, công trình và hạ du trong mùa mưa, lũ. Tăng cường quản lý khai thác các công trình thủy lợi, có kế

hoạch dẫn nước tưới hợp lý, tiết kiệm nước tưới nhằm phát huy tối đa năng lực tưới các công trình thủy lợi.

Chủ động phối hợp với phòng Kinh tế xây dựng phương án phòng chống hạn, chuẩn bị lực lượng và sẵn sàng cơ động chống hạn đến những vùng hạn xảy ra.

IV. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Quỹ Phòng, chống thiên tai: Khắc phục thiệt hại do sự cố thiên tai gây ra và các hạng mục khác theo quy định.

2. Ngoài ra, công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn còn được thực hiện theo phương thức “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn kinh phí tài trợ, hợp tác của các tổ chức phi Chính phủ.

UBND xã đề nghị Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã và các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực địa bàn phụ trách triển khai thực hiện tốt các nội dung của kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của xã năm 2026./.

Nơi nhận:

- BCH PTDS tỉnh (B/c);
- TT Đảng ủy xã (BC);
- TT HĐND xã (BC);
- CT, các PCT UBND xã (CD);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị ban liên quan (TH);
- Thành viên BCH PTDS xã (TH);
- Các thôn trên địa bàn;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, KT.LTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thành Nghị